

Số: **904** /QĐ-BXD

Hà Nội, ngày **04** tháng **10** năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý hoạt động xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý hoạt động xây dựng, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

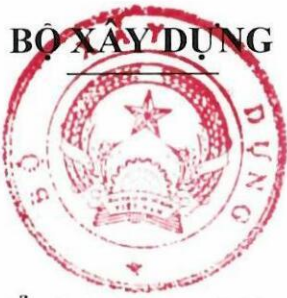
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBQG về CDS (để b/c);
- Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP (để b/c);
- Lưu: VT, HXXD.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Nghị



BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

(kèm theo Quyết định số 904/QĐ-BXD ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Bám sát các chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết của Chính phủ và chỉ đạo của Bộ Xây dựng về chuyển đổi số ngành xây dựng.

2. Xác định cụ thể các nội dung công việc và trách nhiệm có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Xây dựng được giao tại Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 của Chính phủ quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng để phân công tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả; đảm bảo việc bố trí sử dụng các nguồn lực công khai, minh bạch, tiết kiệm theo quy định của pháp luật.

3. Các đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm chất lượng, thời gian quy định.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng Thông tư hướng dẫn về các nội dung liên quan thông tin quy hoạch xây dựng, dự án đầu tư xây dựng, công trình xây dựng và mã số thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (tại khoản 4 Điều 8 của Nghị định này)

- Chủ trì thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng.

- Phối hợp: Vụ Pháp chế, Trung tâm Thông tin, Vụ Quy hoạch - Kiến trúc, Cục Kinh tế xây dựng, Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Cục Hạ tầng kỹ thuật, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản; Thanh tra Bộ và các đơn vị có liên quan.

- Sản phẩm: Thông tư của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

- Thời gian hoàn thành: Quý II/2025.

2. Nhiệm vụ 2: Xây dựng Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

- Chủ trì thực hiện: Trung tâm Thông tin

- Phối hợp: Vụ Kế hoạch - Tài chính; Cục Quản lý hoạt động xây dựng, các đơn vị có liên quan.

- Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ cụ thể như sau:

Theo quy định của Nghị định số 111/2024/NĐ-CP ngày 06/9/2024 quy định về hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng, Chính phủ giao Bộ Xây dựng thực hiện gồm các nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 5; khoản 2 Điều 13; khoản 1 Điều 15; khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 15 của Nghị định này. Kế hoạch thực hiện cụ thể như Bảng sau:

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về các chuẩn dữ liệu, cấu trúc, thành phần dữ liệu và các chức năng cơ bản của hệ thống thông tin về hoạt động xây dựng thống nhất trong toàn quốc theo (khoản 3 Điều 5).	Trung tâm Thông tin	Vụ Pháp chế; Cục Quản lý hoạt động xây dựng; các đơn vị có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Quý II/2025
2	Ban hành theo thẩm quyền quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi, các quy chế, quy trình chia sẻ dữ liệu trong phạm vi dữ liệu chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý (khoản 5 Điều 15)	Trung tâm Thông tin	Vụ Pháp chế; Cục Quản lý hoạt động xây dựng; các đơn vị có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Quý III/2025
3	Bộ Xây dựng thiết lập và công bố các dịch vụ chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; ban hành các văn bản liên quan đến quy định kỹ thuật về cấu trúc, định dạng dữ liệu, gói tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (khoản 2 Điều 13)	Trung tâm Thông tin	Vụ Pháp chế; Cục Quản lý hoạt động xây dựng; các đơn vị có liên quan	Quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng	Quý III/2025
4	4.1. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm quản lý hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (điểm a khoản 1 Điều 15)			Hệ thống phần cứng, phần mềm quản lý hệ thống thông tin, Cơ sở dữ	Quý IV/2025

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	4.2. Thử nghiệm, cập nhật, bổ sung, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (điểm b khoản 1 Điều 15)	Trung tâm Thông tin	Cục Quản lý hoạt động xây dựng; các đơn vị có liên quan	liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	
	4.3. Kết nối cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; chia sẻ dữ liệu về hoạt động xây dựng với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác (điểm c khoản 1 Điều 15)			Thử nghiệm vận hành	Quý IV/2025
	4.4. Thực hiện chọn lọc, làm sạch và cập nhật thông tin, dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (điểm d khoản 1 Điều 15)			Kết nối, chia sẻ dữ liệu	Quý IV/2025
	4.5. Xây dựng phương án, giải pháp ứng cứu sự cố về an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng; xây dựng và thực hiện giải pháp giám sát an toàn hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (khoản 4 Điều 15)			Chọn lọc, làm sạch và cập nhật thông tin, dữ liệu	Quý IV/2025
				Có phương án, giải pháp ứng cứu sự cố về an toàn thông tin, an ninh mạng cho hệ thống; Có giải pháp giám sát an toàn hệ thống và thực hiện giám sát	Quý IV/2025
5	Kết nối, cung cấp dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng lên Cổng dữ liệu quốc gia phục vụ cơ quan, tổ chức và cá nhân khai thác thông tin theo quy định tại Nghị định này (khoản 3 Điều 15)	Trung tâm Thông tin	Cục Quản lý hoạt động xây dựng; các đơn vị có liên quan	Kết nối, cung cấp dữ liệu	Sau khi hoàn thành hệ thống

3. Nhiệm vụ 3: Hướng dẫn thực hiện các quy định của Nghị định này, kiểm tra về công tác thu thập, cung cấp, cập nhật, điều chỉnh, quản lý, khai thác và sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng (tại khoản 6 Điều 15 của Nghị định này)

- Chủ trì thực hiện: Cục Quản lý hoạt động xây dựng.
- Phối hợp: Trung tâm Thông tin, các đơn vị có liên quan.
- Sản phẩm: Hội thảo; làm việc tại các sở xây dựng chuyên ngành.
- Thời gian hoàn thành: Sau khi Thông tư được ban hành; hoàn thành Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.

4. Bố trí nguồn lực

Bố trí nguồn lực tài chính bao gồm nguồn vốn ngân sách nhà nước¹ theo phân cấp hiện hành, để thực hiện các công việc: đầu tư mua sắm trang thiết bị, thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai xây dựng phần mềm, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ nguồn nhân lực; quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị trong quá trình khai thác sử dụng tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Kế hoạch - Tài chính.
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Thông tin; các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ (tại mục II.2 nêu trên).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ chịu trách nhiệm tổ chức quán triệt Kế hoạch tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động đơn vị mình; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan khẩn trương triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng công việc; cử cán bộ, chuyên viên tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Đề án theo đề nghị của đơn vị được giao chủ trì thực hiện.

2. Giao Trung tâm Thông tin là đầu mối triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc các đơn vị liên quan thuộc Bộ triển khai việc thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Kịp thời báo cáo và kiến nghị với Lãnh đạo Bộ giải quyết các khó khăn, vướng mắc có liên quan để đảm bảo các nhiệm vụ tại Kế hoạch được thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ.

3. Trung tâm Thông tin chịu trách nhiệm tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này vào báo cáo hàng tháng, hàng Quý về tình hình triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ để báo cáo Bộ trưởng./.

¹ Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 111/2024, kinh phí xây dựng, cập nhật, duy trì hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng được thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.